

Phần 42

Đại tá Stewart Samuels sẽ tới Vịnh Cedar vào khoảng giữa tháng chín. Trong suốt cuộc nói chuyện qua điện thoại, Đại tá không cho Bob một cái hẹn chính xác. Nhưng anh ta sẽ sớm có mặt tại đây và mỗi ngày qua đi lại khiến Bob thêm lo lắng.

Sau khi diễn xong vở *Chicago*, Bob tẩy trang và thay quần áo. Thường thì anh sẽ tụ tập cùng các bạn diễn. Đặc biệt tối nay lại là hội diễn, và ngay khi vở kịch kết thúc, bữa tiệc sẽ bắt đầu. Nhưng Bob không cảm nhận được không khí ngày hội bởi anh đang quá sâu muộn, vì thế anh cáo lỗi và ra về ngay sau khi diễn xong.

Anh không chỉ cảm thấy khó trò chuyện với mọi người, mà còn rất lo lắng. Từ lúc đến nhà hát, Bob có cảm giác là ai đó theo dõi mình - cả lúc trên sân khấu và sau cánh gà.

Lúc ra đến bãi đỗ xe tối đen như mực, cảm giác sợ hãi khiến Bob lạnh sống lưng. Anh vừa muốn xoay người lại và đối mặt với kẻ đang theo dõi mình, lại vừa muốn mặc kệ kẻ đó và hi vọng mình sẽ bị báo ứng bằng cái chết. Nhưng Bob không được may mắn như thế.

Vì chẳng nhìn thấy gì nên Bob lên xe và nổ máy. Đèn pha ô tô quét hai chùm sáng lên khắp bãi đất trống. Bob nhìn chằm chằm qua kính chắn, anh thất vọng khi vẫn chẳng thấy có gì khác biệt. Anh bắt đầu chán nản sau buổi giảng kinh của mục sư Flemming, nhưng anh đã có cảm giác không thể chịu đựng nổi kể từ khi Maxwell Russel chết trong nhà mình. Ngay cả trước khi thi thể được nhận diện, Bob biết vì một lí do nào đó, người chết có liên quan đến anh. Max Russel đã săn đuổi anh, nhắc anh nhớ về những tội lỗi trong quá khứ. Họ chẳng bao giờ biết được lí do anh ta tới vịnh Cedar. Nhưng Bob đoán chắc chắn điều này có liên quan tới vụ tự tử của Dan, đó cũng chỉ là suy đoán của Bob mà thôi.

Họ chẳng bao giờ biết chắc điều gì đã xảy ra cả. Bob rời khỏi bãi đỗ xe, lái xe về phố Harbor. Con đường bắt đầu từ thị trấn rồi lượn quanh bên cảng. Thông thường Bob đi theo lối ấy xuống phố Cranberry Point, nhưng anh vừa tới phố Harbor thì những ánh đèn pha đã xuất hiện ngay phía sau. Bob mỉm cười với mình. Vậy là bản năng của anh đã đúng. Anh đã bị theo dõi từ nhà hát và kẻ đó đã quyết định bám đuôi anh. Bob không hề sợ hãi, thay vào đó anh cảm thấy suy luận của mình đã được chứng minh. Điều này chứng tỏ ngay từ đầu anh đã đúng.

Chiếc xe ô tô rời khỏi phố Harbor, tiến về đường hầm của vịnh Cedar, đó là điều Bob không hề mong đợi. Rõ ràng kẻ theo dõi anh biết hẳn đã bị bắt quả tang. Vì lý do nào đó mà chính Bob cũng không thể giải thích, anh đột ngột quyết định bám theo kẻ đó. Anh tìm thấy một nơi quay xe thuận tiện và tăng tốc

đuổi theo chiếc xe kia. Bob bật tắt đèn pha và cảm thấy hài lòng vì đã để kẻ theo dõi biết hắn đang bị theo dõi ngược lại. Điều này là ngu ngốc, nhưng anh tiếp tục đi sau chiếc xe, háo hức tìm ra sự thật. Chiếc xe giảm tốc độ và rẽ vào quán rượu Pink Dog. Ánh sáng từ chiếc đèn nê-ông kiểu Pháp màu hồng hình con chó hắt ra từ biển hiệu của quán. Nếu vịnh Cedar có chỗ nào đó lụp xụp và tối tăm nhất thì đó chính là nơi này. Công nhân của xưởng đóng tàu thường ghé vào đây làm cốc bia trên đường về nhà. Họ là những khách hàng quen thuộc của quán Pink Dog. Vào các buổi tối thứ bảy, bãi đỗ xe gần như chật cứng. Bob cho xe vào chỗ đậu và quan sát chiếc xe kia chọn một chỗ trống.

Hết sức tập trung, Bob ngồi trong xe, chăm chăm nhìn người đàn ông bước xuống, đi thẳng vào lối cửa trước. Bob căng mắt nhìn cho rõ hơn, nhưng ánh đèn yếu quá, nên anh chỉ nhìn được hình dáng chung chung. Cao, to bè, hắn ta có một cái bụng bia được thắt bởi đai lưng, kèm với đó là quần Jeans bạc màu và chiếc sơ mi dính dầu mỡ. Hắn không thèm liếc một cái nào về phía Bob ngồi. Bob ngờ rằng hắn không phải là kẻ bám theo mình. Hắn có vẻ quan tâm nhiều hơn đến cốc bia mát lạnh, và một việc gì đó thú vị hơn là theo dõi Bob.

Anh chờ đợi, sau đó lùi xe vào khoảng trung đối diện cửa trước để có thể kiểm tra từng người ra vào. Bob vẫn không biết mình nên làm gì nếu gặp lại người đàn ông đó một lần nữa - hoặc nếu anh nhận ra hắn ta.

Nhiều năm rồi anh không đến nơi nào như quán rượu này. Anh từng biết những quán thế này rõ hơn ai hết. Anh đã cai rượu từ năm 1983. Ngồi trong xe, tắt cả những gì anh làm là nhìn chăm chăm vào tấm biển hiệu. Bây giờ nó lại thôi miên anh, nó nhắc anh nhớ lại những ngày khi người bạn thân thiết nhất trên đời của anh chỉ là chai bia.

Miệng Bob ướt nhep, nổi thèm khát được uống rượu mạnh mẽ đến nỗi anh suýt nhảy ra khỏi xe và lao vào quán rượu. Anh có thể nếm được mùi bia. Anh nhớ lại xưa kia, vào những ngày nóng bức, chẳng gì có thể làm mình thoải mái hơn một cốc bia lạnh.

Bob như rơi vào trạng thái hôn mê. Anh không thể cưỡng lại sức hấp dẫn quá lớn của nó. Nhưng sau khi tham gia Hội Những người cai rượu, Bob đã biết rằng sức hấp dẫn của rượu đối với mình không còn lớn như trước đây nữa. Mới đó mà đã hai mươi một năm rồi. Thế mà giờ đây Bob lại thấy thèm khát chất cồn một cách kinh khủng. Bob rút di động ra. Anh cần được giúp đỡ để vượt qua cơn thèm rượu này. Người đầu tiên anh nghĩ tới là Jack. Anh nhấn nút gọi nhanh và chờ. Jack có một chiếc di động để trên xe, nhưng liên tục quên sạc pin. Không có người nhắc máy. Tuyệt vọng, Bob gọi về nhà.

Sau ba hồi chuông, Olivia nhắc máy.

“Chào anh Bob”, Olivia nói. “Anh Jack đang trên đường từ đảo Bainbridge về. Anh đã thử gọi vào di động cho anh ấy chưa?”

“Rồi. Không cần báo là anh đã gọi đâu, anh sẽ gặp anh ấy sau”.

Những gì Bob muốn là một người nào đó bảo mình đừng vào trong quán rượu kia. Ai cũng được. Anh cần được nghe những lời can ngăn, vì sức cuốn hút của cánh cửa trước mặt ngày càng mạnh mẽ và hấp dẫn hơn theo từng hơi thở của anh.

“Tất nhiên ạ”, Olivia nói. Sau một giây do dự, chị hỏi “Mọi chuyện với anh vẫn ổn chứ?”.

“Ừ”, Bob nói dối nhưng nhận ra giọng nói của mình cũng tuyệt vọng như cảm nhận của chính bản thân mình vậy. “Anh nghĩ lại rồi, em nhớ bảo Jack gọi lại giúp anh nhé?”.

“Khi nào anh Jack về, em sẽ nói lại. Anh có muốn anh ấy gọi vào di động cho anh không?”.

“Được” Bob chẳng buồn chào tạm biệt Olivia nữa. Anh kết thúc cuộc gọi và đặt tay lên nắm đấm cửa. Bob đã từng rơi vào chuyện này một lần. Nếu anh không cưỡng lại được cơn thèm rượu và bước vào quán Pink Dog, thì lý do là vì Jack không trả lời điện thoại của mình. Trong mười bốn năm qua, anh đã không đến đây vì nhờ có Jack khuyên nhủ và động viên. Nhưng bây giờ khi Bob cần một người bạn, người có thể cho mình lời khuyên thì lại chẳng tìm thấy Jack. Đúng là một hoàn cảnh tồi tệ. Khi anh cần giúp đỡ thì người bạn tốt nhất lại chẳng có mặt.

Bob mở cửa xe, một cơn gió mát lạnh ùa vào trong. Anh hít một hơi mùi hương ban đêm và nhắm mắt lại để tự trấn tĩnh. Bob biết rõ rằng nếu mình bước vào quán rượu, đó sẽ là dấu chấm hết cho những nỗ lực, cố gắng cai rượu. Nó cũng đặt dấu chấm hết cho hạnh phúc mà anh và Peggy đã cố gắng vun đắp bao năm qua. Anh sẽ quay lại cuộc sống địa ngục cách đây hai mươi một năm. Anh sẽ trở lại với tình trạng mất trí, điên khùng không kiểm soát nổi của một thời kỳ đen tối trong cuộc đời.

Bob đặt chân thứ nhất, rồi chân thứ hai xuống mặt đất bên ngoài chiếc xe. Anh đổ lỗi chuyện này cho người bạn đánh gôn của mình, mục sư Dave Flemming. Thật quá dễ dàng để đổ lỗi cho một ai đó. Toàn bộ cuộc nói chuyện buổi đi lễ nhà thờ là về hàn gắn và tha thứ. Điều Dave không hiểu, là có một số tội lỗi không thể tha thứ được. Đúng, ông ấy đã nói về việc tự tha thứ cho bản thân, nhưng nó không đúng với Bob, nó không thể xảy ra bởi những việc anh tội tệ mà đã làm trong quá khứ. Có những hành động không bao giờ được tha thứ. Một người đàn ông không thể sát hại hết người này đến người khác, từ phụ nữ, trẻ em cho đến cả người già. Điều đó có thể tha thứ được sao? Nếu ngày hôm ấy anh chết đi thì có lẽ bây giờ anh không còn phải dằn vặt bản thân nữa. Bob nhớ hôm từ Việt Nam về nước. Khi máy bay hạ cánh xuống San Francisco, anh vui mừng vì mình còn sống trở về. Khi anh được cấp giấy phép, người ta đã cảnh báo anh không nên mặc đồng phục vào thành phố. Những người lính trở về được gọi là “Những kẻ sát hại trẻ em” và họ sẽ bị ném đá vào người. Bob bắt chấp mệnh lệnh. Anh vui lòng đón nhận những hành vi quá khích của những

người dân trên chính đất nước mình. Sau đó cả thế giới sẽ biết những gì anh đã làm, anh không phải mãi giấu giếm nữa.

Bob luôn ngón tay qua kẽ tóc. Anh muốn uống một cốc. Chỉ một cốc thôi. Đó là tất cả những gì anh cần. Sau hai mươi một năm, Bob muốn biết anh có thể kiểm soát được chính bản thân hay không? Một cốc bia sẽ thoả mãn cơn thèm khát này, rồi anh sẽ quay lưng bước đi mà không bị ám ảnh về nó nữa.

Bob mò mẫm cầm chiếc đi động ở ghê. Lúc nhìn vào nó, anh biết nếu bước vào quán rượu kia, anh sẽ chết chắc. Có thể đầu anh sẽ nổ tung bởi một viên đạn theo cách giống như Dan Sherman. Điều khác biệt duy nhất giữa cái chết bởi một viên đạn và cái chết vì rượu là thời gian. Rượu chỉ có thể giết được Bob nếu anh làm bạn với nó trong một thời gian dài, nhưng viên đạn thì chỉ cần một giây. Chết chẳng phải là điều gì ghê gớm lắm, Bob biện hộ. Ngày nào chẳng có người chết, và dù cho những người còn sống có khóc thương họ, thì cuộc sống vẫn cứ tiếp diễn.

Một cách chậm chạp, Bob quay phím nhanh gọi về số nhà Roy McAfee. Thật may là anh đã ghi lại số máy của Roy sau vụ bị theo đuổi lần trước. Bob sẽ đánh cược với cuộc sống của mình một lần xem sao. Bob sẽ không kể cho Roy về tâm trạng hiện tại của mình. Anh chỉ cần nghe tiếng Roy. Roy sẽ nói chuyện với Bob, sẽ cho Bob nghe giọng nói của một con người, và Roy sẽ là người quyết định số phận của Bob.

Bob ngược nhìn bầu trời, anh đi đến quyết định rằng nếu bạn mình không nhắc máy, nghĩa là mình đã có câu trả lời. Anh biết mình không thể kiềm chế được cơn thèm rượu nữa, anh sẽ vào trong và uống một cốc bia. Thật quá quý, Bob sẽ mời cả quán rượu uống. Nếu Roy không nghe máy, anh sẽ vào quán rượu, và đó là lỗi của Chúa. Nhưng nếu Roy trả lời, nghĩa là Chúa đang bảo anh quay xe và lái đi. Bob nghĩ thế và cười khùng khục trong cổ họng.

Chuông reo bốn lần, mỗi tiếng chuông với Bob như kéo dài đến vô tận. Khi máy trả lời tự động bật lên, Bob bất thần đứng thẳng dậy.

Bạn vừa gọi đến nhà của Roy và Corrie McAfee. Lúc này chúng tôi không thể trả lời điện thoại của bạn được...”

Bob kết thúc cuộc gọi và nhìn xuống chiếc điện thoại. Rồi anh ngược nhìn bầu trời đêm một lần nữa. “Chẳng có gì quan trọng cả”, anh hét lên. Roy đã trả lời, đúng vậy, nhưng thực ra đó không phải là Roy, chỉ là giọng nói của anh ấy trong máy trả lời tự động. Nói cách khác, Chúa đã cho Bob một sự lựa chọn nước đôi. Bob cảm thấy khổ sở vì do dự. Anh nóng lòng thử sức mạnh của mình và muốn chứng minh mình đủ bản lĩnh để uống chỉ một cốc rồi bỏ đi. Nhưng anh biết... Những điều Bob học được ở Hội Những người cai rượu cho anh biết điều ngược lại là dù anh chỉ uống một cốc thôi thì anh sẽ mãi mãi chìm đắm trong nghiện ngập. Nhưng bây giờ Bob chẳng quan tâm đến điều đó nữa. Anh muốn uống cốc bia kia. Anh cần uống. Anh thêm quá rồi.

Chuông điện thoại vang lên làm Bob giật mình. Anh cuống quýt dùng hai tay vợ lấy nó và lóng ngóng bấm vào phím trả lời.

“Ừ”, Bob cúi kính.

“Anh đang ở đâu?”. Đó là Peggy.

“Soo thế?”. Bob hỏi. Anh không muốn nói chuyện với vợ. Chị không nhận ra anh đang có một quyết định quan trọng đến mức có thể thay đổi cuộc đời sao?

“Có chuyện gì đó không ổn. Em cảm nhận được. Anh đang ở đâu?”.

Bob mở to đôi mắt. Liệu có phải chính Peggy là câu trả lời cho những câu hỏi đang giằng xé mình không? Bob quyết định quay trở lại xe.

“Em tưởng giờ này anh phải về rồi”, Peggy nói tiếp. Giọng chị có vẻ nghiêm trọng. Gần như lo sợ. “Em cảm thấy anh rất khác. Không giống anh của mọi ngày chút nào”.

“Anh không sao đâu”.

“Anh có chắc không?”.

Giờ thì Bob đã chắc chắn về câu trả lời của mình. “Anh nghĩ lại có kẻ nào đó theo dõi anh”.

“Thật không?”.

“Nhưng không sao đâu. Anh đang trên đường về”.

“Em sẽ chờ”.

Bob nỏ máy và rời khỏi bãi đỗ.

Anh sẽ về nhà với Peggy - người vợ yêu quý của mình.